TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **149**/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 26 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025 giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Bé H, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Ấp P, xã A, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở hiện nay: Ấp P1, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bị đơn: Ông Trần Trường Đ, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp P, xã A, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Bé H và ông Trần Trường Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà H và ông Đ có một con chung họ tên là Trần Ngọc H1, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1999. Con chung đã thành niên, đủ khả năng lao động, bà H và ông Đ thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Bà H và ông Đ thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết về chia tài sản nên không giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Bà H và ông Đ thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết về nợ chung nên không giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà H tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002592 ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn

trả cho bà H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- VKSND khu vực 9 (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan ĐKKH (1b);
- Lưu HS, VP (3b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Kim Ngân